

## **BAN THI ĐUA - KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG**

**BAN THI ĐUA - KHEN  
THƯỞNG TRUNG ƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 802/HD-TĐKT-V3

*Hà Nội, ngày 07 tháng 6 năm 2006*

### **HƯỚNG DẪN**

**Thực hiện Quyết định số 98/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ  
Về việc tặng Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ,  
cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố  
trực thuộc Trung ương cho đối tượng có thành tích tham gia  
kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ**

Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 98/2006/QĐ-TTg ngày 05 tháng 5 năm 2006 về việc quy định tặng Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho các đối tượng có thành tích tham gia kháng chiến dưới mức tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì và dưới mức tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Trên cơ sở các văn bản quy định của Nhà nước về khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến; Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương hướng dẫn một số nội dung sau:

### **I. ĐỐI TƯỢNG KHEN THƯỞNG.**

Đối tượng được tặng Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là các đối tượng quy định tại Điều lệ khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

### **II. TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG.**

#### **A. TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG THÀNH TÍCH THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP.**

##### **1. Đối với cán bộ và du kích.**

- Ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính xã, cán bộ cấp ủy xã, cán bộ trong ban

chỉ huy xã đội, trong Ban công an xã đã hoàn thành tốt chức trách từ 9 tháng trở lên.

- Ủy viên Thường vụ Ban chấp hành các đoàn thể xã, các nhân viên chuyên nghiệp công tác giao thông liên lạc và cán bộ phụ trách công tác địch vận ở xã đã hoàn thành tốt chức trách từ 18 tháng trở lên hoặc từ 9 tháng trở lên nếu ở hậu địch.

- Công nhân viên thuộc các ngành chính quyền và đoàn thể từ huyện trở lên, đội viên thanh niên xung phong, đội viên du kích, chuyên hoạt động phục vụ kháng chiến từ 2 năm 3 tháng trở lên hoặc từ 18 tháng trở lên nếu ở vùng hậu địch.

## **2. Đối với nhân dân ở các thành phố, thị xã, thị trấn bị địch chiếm đóng hoặc ở các thôn có tề ngụy gian ác.**

- Đã nuôi dưỡng và bảo vệ thương binh từ 2 lần hoặc 10 ngày trở lên.

- Đã cho cất dấu vũ khí ở nhà từ 2 tháng hoặc 3 lần trở lên.

- Đã cho mượn nhà làm địa điểm liên lạc của các tổ chức kháng chiến từ 2 tháng trở lên.

- Đã thường xuyên nuôi chứa và bảo vệ cán bộ, bộ đội, du kích từ 2 tháng trở lên, hoặc chứa cán bộ về hoạt động gây cơ sở kháng chiến đầu tiên ở khu phố, đường phố, thị trấn, hoặc ở thôn, ấp.

- Đã làm công tác mật giao, chuyên đưa tài liệu, tin tức, làm liên lạc chờ đò cho cán bộ, bộ đội, du kích từ 4 tháng trở lên.

## **3. Đối với nhân dân ở vùng nông thôn tạm bị chiếm (ngoài các thôn có tề, ngụy gian ác) và ở vùng căn cứ du kích.**

- Đã nuôi dưỡng và bảo vệ thương binh 3 lần hoặc từ 20 ngày trở lên.

- Đã cho mượn nhà để chứa vũ khí, làm kho tàng của Nhà nước từ 2 tháng trở lên.

- Đã cho mượn nhà để đặt trụ sở cơ quan chính quyền, đoàn thể, quân đội, dân quân du kích từ cấp xã trở lên (Ủy ban kháng chiến hành chính xã, chi bộ xã, đoàn thể xã hội) thường xuyên chờ đò hoặc nuôi chứa và bảo vệ cán bộ, bộ đội và du kích, từ 9 tháng trở lên.

## **4. Đối với nhân dân vùng tự do và căn cứ du kích.**

- Đã đón thương binh về nhà nuôi dưỡng từ 9 tháng trở lên.

- Đã cho mượn nhà để chứa vũ khí, làm kho tàng và bảo vệ vũ khí kho tàng từ 3 năm trở lên.

- Đã cho mượn nhà cùng các phương tiện cần thiết từ 9 tháng trở lên để đặt trụ sở cơ quan chính quyền, đoàn thể, quân đội, dân quân du kích từ cấp xã trở lên (kể cả những nhà tu hành đã bố trí cho mượn đền, chùa, nhà thờ... làm trụ sở cơ quan, kho tàng).

- Đã thường xuyên nuôi hoặc chứa và tích cực giúp đỡ cán bộ, bộ đội từ 3 năm trở lên.

### 5. Các trường hợp khác.

- Đã có hành động trực tiếp gây thiệt hại cho địch, tiêu diệt và bắt sống dụ hàng địch.

- Đã có sáng kiến phát minh, mưu mẹo đánh địch, được áp dụng, có hiệu quả.

- Đã làm tròn nghĩa vụ dân công trong kháng chiến và xung phong đi thêm 1 đợt nữa ít nhất là 20 ngày.

- Đã đi dân công tiền phương được 9 tháng trở lên hoặc là 4 tháng trở lên ở vùng hậu địch hoặc ở vùng rẻo cao (đi dân công tiền phương ở đây là thoát ly sản xuất đi làm nghĩa vụ dân công ở nơi xa như đi làm đường chiến lược, phục vụ chiến đấu...).

- Đã hoàn thành tốt nghĩa vụ trong đợt dân công hỏa tuyến theo sát bộ đội ở mặt trận để vận chuyển vũ khí, lương thực, thương binh... hoặc đã 2 lần được bình bầu xuất sắc trong đơn vị từ đại đội trở lên.

- Những phụ nữ đã tham gia đội lão du kích, bạch đầu quân và sinh hoạt đều đặn trong các tổ chức này từ 1 năm 6 tháng trở lên, hoặc 12 tháng trở lên nếu ở hậu địch.

- Cán bộ xã, thôn, xóm đã hoạt động được 2 năm 3 tháng ở vùng tự do hoặc 18 tháng ở vùng hậu địch: ủy viên các ban thuộc Ủy ban Hành chính kháng chiến, chi ủy xã, cán bộ công tác thường xuyên như: Thư ký Văn phòng Ủy ban, Văn phòng Chi bộ, trưởng, phó xóm, cán bộ thuế, nhân viên, công an, giao thông, thông tin, giáo viên, bình dân học vụ, y tế; ủy viên chấp hành các đoàn thể xã, cán bộ phụ trách các đoàn thể ở thôn, ấp, bà mẹ chiến sỹ ở xã thường xuyên hoạt động, có thành tích (không phải chỉ là người nhận làm mẹ nuôi chiến sỹ) phụ trách Văn phòng xã đội, thôn đội trưởng không phải là đội viên du kích.

## **B - TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG THÀNH TÍCH THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ.**

### **1. Đối với cán bộ, nhân viên, chiến sỹ, Thanh niên xung phong, công nhân quốc phòng, tự vệ và dân quân du kích...**

- Có thời gian tham gia kháng chiến từ 3 năm 8 tháng đến 4 năm 11 tháng (đã quy đổi theo điều lệ khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến chống Mỹ).

- Cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang nhân dân, du kích xã thoát ly tập trung và thanh niên xung phong, tham gia cuộc tổng tiến công mùa Xuân năm 1975 ở Miền Nam phải có thời gian tham gia kháng chiến 9 tháng trở lên.

### **2. Đối với nhân dân.**

- Làm nòng cốt trong các tổ chức đấu tranh chính trị, đã trực diện đấu tranh với địch từ 2 lần trở lên.

- Làm binh vận, đã gọi được binh sỹ địch trở về theo kháng chiến hoặc đào ra ngũ.

- Làm liên lạc cho kháng chiến ở miền Nam (như truyền tin, tài liệu, vũ khí...) được 9 tháng trở lên ở vùng nông thôn đồng bằng địch chiếm đóng hoặc ở vùng thành thị.

- Đã bảo vệ, nuôi dưỡng thương binh ở nhà mình được 10 ngày trở lên ở vùng căn cứ kháng chiến 3 ngày hoặc 1 lần ở vùng nông thôn đồng bằng địch chiếm đóng.

- Đã nuôi dưỡng, che giấu và bảo vệ cán bộ, bộ đội được 4 tháng trở lên ở vùng căn cứ kháng chiến, hoặc 2 lần trở lên ở vùng nông thôn đồng bằng địch chiếm đóng.

- Đã hoàn thành nghĩa vụ dân công thời chiến được 12 tháng trở lên ở vùng thường xuyên có chiến sự ở miền Bắc hoặc 9 tháng trở lên ở vùng căn cứ kháng chiến hoặc 4 tháng trở lên ở vùng nông thôn đồng bằng địch chiếm đóng ở miền Nam.

- Đã phục vụ vận tải, bốc xếp cho ngành giao thông vận tải trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại ở miền Bắc liên tục 2 năm 3 tháng trở lên hoặc 18 tháng liền trở lên ở vùng thường xuyên có chiến sự.

- Có nhà cho cán bộ, bộ đội mượn sử dụng vào mục đích kháng chiến (như: đặt cơ quan, kho tàng, trường học, địa điểm liên lạc, làm nơi ở, làm trận địa...) hoặc

cho nhân dân sơ tán, được 2 năm 3 tháng trở lên trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại ở miền Bắc hay 18 tháng trở lên ở vùng căn cứ kháng chiến hay 9 tháng trở lên ở vùng nông thôn đồng bằng bị địch chiếm đóng, hay 4 tháng trở lên ở vùng thành thị miền Nam.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Tổ chức chỉ đạo.

Căn cứ vào Điều lệ khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và các văn bản đã quy định của Nhà nước. Các Bộ, ngành, địa phương tổ chức quán triệt và có kế hoạch triển khai, thực hiện Quyết định số 98/2006/QĐ-TTg ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ.

#### 2. Đối với những hồ sơ đã kê khai đến trước ngày 31/12/2004 còn tồn đọng tại chính quyền các cấp.

Tổ chức rà soát chủ yếu số hồ sơ còn tồn đọng đang lưu tại chính quyền các cấp, các đơn vị, phân ra: Loại nào đủ tiêu chuẩn, căn cứ tặng Bằng khen Bộ, tỉnh thì lập danh sách trình để khen thưởng. Loại nào thiếu căn cứ thì yêu cầu bổ sung. Loại nào không đủ tiêu chuẩn, căn cứ phải trực tiếp trả lời cho dân biết.

Các đối tượng có thời gian công tác tại xã vì điều kiện đặc biệt không xây dựng hoặc hoàn chỉnh được lịch sử nhân sự, lịch sử cách mạng xã làm căn cứ xét khen thì chính quyền cấp xã tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt với các nhân chứng lịch sử cùng thời kỳ để xác nhận quá trình công tác của đối tượng. Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã phải có xác nhận rõ và đề nghị cấp trên xem xét, quyết định. Biên bản Hội nghị phải có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ công tác trong kháng chiến của từng người dự hội nghị.

#### 3. Một số vấn đề khác.

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ xét và ra Quyết định khen thưởng cho cán bộ công chức đang công tác thuộc quyền quản lý.

- Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xét và Quyết định khen thưởng cho cán bộ và nhân dân đang công tác và sinh sống tại địa phương (kể cả những người hưu trí, mất sức, từ trần ở địa phương).

- Danh sách đề nghị cấp trên xét duyệt khen thưởng nhất thiết phải công khai ở khu dân cư, trên các phương tiện thông tin đại chúng và trụ sở UBND xã, phường,

thị trấn, đơn vị cơ sở trong khoảng thời gian ít nhất 15 ngày để cán bộ, nhân dân tham gia, giám sát trước khi trình cấp trên quyết định khen thưởng.

- Câu tuyên dương thống nhất ghi trên Bằng là: *“Đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược (hoặc chống Mỹ cứu nước)”*.

**Hồ sơ đề nghị khen thưởng gồm:**

- Tờ trình của đơn vị, địa phương.
- Danh sách trích ngang đề nghị khen thưởng.
- Bản khai thành tích.
- Các căn cứ xét khen (Biên bản hội đồng xét duyệt các cấp, lý lịch, quyết định,...

Bộ hồ sơ trên phải được lưu trữ ở 3 cấp xã, huyện, tỉnh, thành phố để sau này phục vụ cho công tác khiếu tố, khiếu nại và tra cứu.

**Thời gian thực hiện.**

Việc khen thưởng cho các đối tượng quy định trong bản Hướng dẫn này phải được kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2006.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc cần kịp thời phản ánh về Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương để có hướng giải quyết./.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Đỗ Xuân Thăng**

**BẢNG TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG TỔNG KẾT THÀNH TÍCH  
KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CHO CÁN BỘ, NHÂN VIÊN, CHIẾN SĨ**

Số TT	ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN	THỜI GIAN TÍNH KHEN ĐÃ QUY ĐỔI	GHI CHÚ
		Bảng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh, TP trực thuộc TW	
1	2	3	4
1	Cán bộ, chiến sĩ quân đội, công an, du kích xã thoát ly, đội viên các đội tuyên truyền, vũ trang, biệt động, cán bộ, công nhân, viên chức các ngành và đoàn thể, cán bộ chủ chốt xã.	3 năm 8 tháng đến 4 năm 11 tháng	Địa bàn tham gia kháng chiến: Miền Nam, Lào, Campuchia
2	Thanh niên xung phong chống Mỹ cứu nước.	nt	nt
3	Cán bộ, nhân viên xã, thôn, ấp du kích, nhân viên an ninh thôn.	nt	nt
4	Cán bộ, chiến sĩ quân đội, công an.	nt	Miền Bắc
5	Thanh niên xung phong chống Mỹ cứu nước.	nt	Miền Bắc
6	Tự vệ, du kích cơ động trực chiến do Ban chỉ huy quân sự huyện, khu phố chỉ huy.	nt	Miền Bắc
7	Cán bộ, công nhân viên chức các ngành và đoàn thể, công nhân quốc phòng, cán bộ chủ chốt xã, hợp tác xã, tự vệ và du kích cơ động trực chiến.	nt	Miền Bắc
8	Cán bộ, nhân viên các ban, ngành xã, hợp tác xã, khối phố.	nt	Miền Bắc

**BẢNG TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG BẰNG KHEN CỦA BỘ,  
NGÀNH, TỈNH, THÀNH PHỐ KHEN THƯỞNG THÀNH TÍCH  
KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP**

Chức vụ	Bằng khen Bộ, ngành, tỉnh, TP trực thuộc Trung ương			
	Ở vùng tự do		Ở vùng hậu địch	
	TN CV Năm	TN KC Năm	TN CV Năm	TN KC Năm
Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã .....	9 tháng			
- Ủy viên Thường vụ Chi ủy xã ...	9 tháng			
- Ban Chỉ huy xã đội .....	9 tháng			
- Ban Chỉ huy công an xã.....	9 tháng			
- Chi ủy viên xã.....	9 tháng			
- Ủy viên UBND xã .....	18 tháng		9 tháng	
- Ủy viên Thường vụ BCH đoàn thể xã .....	18 tháng		9 tháng	
- Nhân viên chuyên nghiệp công tác giao thông xã .....	18 tháng		9 tháng	
- Cán bộ phụ trách công tác địch vận .....	2 năm 3 tháng		18 tháng	
- Đội viên du kích.....				
* * *				
Đội viên thanh niên xung phong chuyên hoạt động phục vụ kháng chiến .....		2 năm 3 tháng		18 tháng
* * *				
- Công nhân viên chức cơ quan chính quyền và đoàn thể từ huyện trở lên.....		2 năm 3 tháng		18 tháng

(1) TNCV = Thâm niên chức vụ

(2) TNKC = Thâm niên chuyên phục vụ kháng chiến

\* Ghi chú:

- Thâm niên chức vụ ở đây cũng như thâm niên chức vụ ở vùng tự do.
- Thâm niên hoạt động phục vụ kháng chiến ở đây cũng như thâm niên hoạt động phục vụ kháng chiến ở vùng tự do.

09695227



**BẢNG TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG NHÂN DÂN CÓ THÀNH TÍCH THAM GIA KHÁNG CHIẾN  
CHỐNG MỸ ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG, THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NGANG BỘ, CƠ  
QUAN THUỘC CHÍNH PHỦ; CHỦ TỊCH UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TW**

Số TT	Tiêu chuẩn	Bằng khen Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh, TP	Ghi chú
1	2	3	4
1	Làm nông cốt trong các tổ chức đấu tranh chính trị, đã trực diện đấu tranh với địch 2 lần trở lên.	x	
2	Làm binh vận, đã gọi được binh sĩ địch trở về theo kháng chiến.	x	
3	Làm liên lạc cho kháng chiến ở miền Nam (như truyền tin... tài liệu, vũ khí...) được 9 tháng trở lên ở vùng nông thôn đồng bằng địch chiếm đóng.	x	
4	Đã bảo vệ, nuôi dưỡng thương binh ở nhà mình được 10 ngày trở lên ở vùng căn cứ kháng chiến, hoặc 3 ngày hay 1 lần trở lên ở vùng nông thôn đồng bằng địch chiếm đóng.	x	
5	Đã nuôi dưỡng, che dấu và bảo vệ cán bộ, bộ đội được 4 tháng trở lên ở vùng căn cứ kháng chiến hoặc 2 lần trở lên ở vùng nông thôn đồng bằng địch chiếm đóng; ở vùng thành thị.	x	

09695227

Số TT	Tiêu chuẩn	Bằng khen Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh, TP	Ghi chú
1	2	3	4
6	Đã hoàn thành nghĩa vụ dân công thời chiến được 12 tháng trở lên ở vùng thường xuyên có chiến sự ở miền Bắc hoặc 9 tháng trở lên ở vùng căn cứ kháng chiến hay 4 tháng trở lên ở vùng nông thôn đồng bằng địch chiếm đóng ở miền Nam.	x	
7	Đã phục vụ việc vận tải, bốc xếp cho ngành Giao thông vận tải trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại ở miền Bắc được 2 năm 3 tháng liền trở lên hoặc 18 tháng liền trở lên ở vùng thường xuyên có chiến sự.	x	
8	Có nhà cho cán bộ, bộ đội mượn sử dụng vào mục đích kháng chiến (như: đặt cơ quan, kho tàng, trường học, địa điểm liên lạc, làm nơi sơ tán, làm trận địa...) hoặc cho nhân dân sơ tán được 2 năm 3 tháng trở lên trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại ở miền Bắc hay 18 tháng trở lên ở vùng căn cứ kháng chiến hay 9 tháng trở lên ở vùng nông thôn đồng bằng địch chiếm đóng hay 4 tháng trở lên ở vùng thành thị miền Nam.	x	

**BẢNG TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG NHÂN DÂN  
CÓ CÔNG TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP**

Số TT	Thành tích	Bảng khen Bộ ngành và UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW
1	<p><b>Cán bộ của xã, thôn, xóm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công tác ở vùng tự do</li> <li>- Công tác ở vùng địch hậu</li> </ul>	<p>2 năm 3 tháng 1 năm 6 tháng</p>
2	<p><b>Nuôi cán bộ cho mượn nhà dặt trụ sở cơ quan:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ở vùng tự do.</li> <li>- Ở vùng hậu địch không có tề ngụy gian ác.</li> <li>- Ở thành phố, thị xã, thị trấn bị địch chiếm và ở thôn, xóm có tề ngụy gian ác.</li> </ul>	<p>3 năm 9 tháng 4 tháng</p>
3	<p><b>Chứa vũ khí:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ở vùng tự do cho mượn nhà chứa kho tàng vũ khí.</li> <li>- Ở vùng hậu địch không có tề ngụy gian ác đã cho mượn nhà chứa vũ khí...</li> <li>- Thành phố, thị xã, thị trấn và ở thôn xóm có tề ngụy gian ác đã cất dấu vũ khí.</li> </ul>	<p>3 năm 9 tháng 3 lần</p>
4	<p><b>Nuôi dưỡng thương binh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ở vùng tự do nuôi dưỡng thương binh loại 2, loại 3.</li> <li>- Ở vùng tự do nuôi dưỡng thương binh loại 1, loại đặc biệt.</li> <li>- Ở vùng hậu địch không có tề ngụy gian ác đã nuôi dưỡng thương binh và bảo vệ thương binh.</li> <li>- Ở thành phố, thị xã, thị trấn và thôn xóm có tề ngụy gian ác đã nuôi dưỡng và bảo vệ thương binh.</li> </ul>	<p>9 tháng 9 tháng 20 ngày hoặc 3 lần 10 ngày hoặc 3 lần</p>

09695227

Số TT	Thành tích	Bằng khen Bộ ngành và UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW
5	<p><i>Làm mật giao, chuyển đưa tài liệu, tin tức liên lạc:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ở thành phố, thị xã, thị trấn và thôn xóm có tề ngụy gian ác</li> </ul>	4 tháng
6	<p><i>Chuyên ở đò:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ở vùng hậu địch không có tề ngụy gian ác</li> <li>- Ở thành phố, thị xã, thị trấn và thôn xóm có tề ngụy gian ác</li> </ul>	9 tháng 4 tháng
7	<i>Dân công:</i>	Rút 1/4 Thời gian
8	<i>Các loại thành tích xuất sắc khác</i>	